

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **438/2025/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc “*Ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1969;

Căn cước công dân: 030069011093 do Cục trưởng CCSQLHCVTTXH cấp ngày 22/12/2021.

- Địa chỉ thường trú: 110/55/33 Đường số C, Phường F, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Quách Mỹ T1, sinh năm 1980;

Căn cước công dân: 094180016093 do Cục trưởng CCSQLHCVTTXH cấp ngày 12/8/2021.

Địa chỉ thường trú: 3 N, phường I, quận P (nay là phường Đ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: Căn hộ A chung cư C H, số D N, khu phố D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 12 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1969;

Căn cước công dân: 030069011093 do Cục trưởng CCSQLHCVTTXH cấp ngày 22/12/2021.

- Địa chỉ thường trú: 110/55/33 Đường số C, Phường F, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Quách Mỹ T1, sinh năm 1980;

Căn cước công dân: 094180016093 do Cục trưởng CCSQLHCVTTXH cấp ngày 12/8/2021.

Địa chỉ thường trú: 3 N, phường I, quận P (nay là phường Đ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: Căn hộ A chung cư C H, số D N, khu phố D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Xuân T và bà Quách Mỹ T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông T đã

nộp theo biên lai thu số 0004412 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. H lại cho ông T số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Tp.HCM;
- Thi Hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh
(để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 15/06/2023);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út